ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 177 /KH-UBND	*Tuyên Quang, ngày 07 tháng 10 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Sửa đổi, bổ sung các Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội khóa XV về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông báo số 1119/TB-UBDT ngày 28/6/2024 của Ủy ban Dân tộc về việc điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 giao cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 497/QĐ-UBDT ngày 30/7/2024 của Ủy ban Dân tộc về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung và hiệu chỉnh tên huyện, xã, thôn đặc biệt khó khăn; thôn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch sửa đổi, bổ sung các Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 cụ thể như sau:

I. Sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 05/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 và năm 2022

1. Bổ sung phần IV: Giải pháp thực hiện

1.1. Bổ sung mục 7. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội khóa XV về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Trong đó tập trung nghiên cứu, đề xuất ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết; xem xét, sửa đổi, bổ sung các văn bản của tỉnh đã ban hành liên quan đến Chương trình cho phù hợp với cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Hàng năm, thực hiện phân bổ, rà soát điều chỉnh dự toán ngân sách đảm bảo đúng tiêu chí, định mức, các quy định của Chương trình và các nguyên tắc, quy định của Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội khóa XV.

Thực hiện rà soát, bổ sung nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện trong triển khai cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

1.2. Bổ sung mục 8. Hàng năm, báo cáo Ủy ban Dân tộc, Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam tổng hợp gửi Bộ Tài chính tham mưu báo cáo Chính phủ bổ sung kinh phí thực hiện Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo quy định.

2. Bổ sung phần VI: Phân công nhiệm vụ

2.1. Bổ sung nội dung vào mục 19: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:

Đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự toán ngân sách Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được giao hàng năm đảm bảo đúng nội dung, đối tượng, định mức và phạm vi thực hiện Chương trình.

2.2. Bổ sung nội dung vào mục 20: Nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Triển khai, rà soát điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

Rà soát, bổ sung đối tượng thụ hưởng của các dự án, tiểu dự án thuộc phạm vi thực hiện Chương trình theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV (khoản 18) và Quyết định số 497/QĐ-UBDT ngày 30/7/2024 của Ủy ban Dân tộc.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội khóa XV. Có giải pháp quyết liệt, tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn được phân bổ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Chương trình. Chủ động rà soát, đề xuất điều chỉnh vốn từ các dự án, tiểu dự án thành phần không còn đối tượng hỗ trợ, không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định hoặc có tỷ lệ giải ngân thấp để bổ sung dự toán cho các dự án, tiểu dự án thành phần khác có khả năng giải ngân cao, góp phần hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025.

2.3. Bổ sung mục 21: Nhiệm vụ của Trung tâm Xúc tiến đầu tư: Tham gia triển khai thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025. Trong đó tập trung triển khai thực hiện hỗ trợ các hoạt động thu hút đầu tư, hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

truyền thông, quảng bá các sản phẩm; tổ chức các phiên chợ trưng bày, kết nối tiêu thụ sản phẩm vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

2.4. Bổ sung mục 22: Nhiệm vụ của Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật – Công nghệ Tuyên Quang.

Tham gia tổ chức triển khai thực hiện Tiểu dự án 3, Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác tuyển sinh, đào tạo, tư vấn giới thiệu việc làm. Phối hợp tham gia công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn thuộc phạm vi nội dung Chương trình.

II. Sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 28/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 05/7/2022 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 và năm 2022

1. Sửa đổi, bổ sung tại mục 1 như sau: " - *Giảm 40 xã khó khăn và đặc biệt khó khăn; giảm 60 thôn đặc biệt khó khăn của giai đoạn 2021-2025*'' nay sửa thành "- *Giảm 40 xã khó khăn và đặc biệt khó khăn; giảm 285 thôn đặc biệt khó khăn của giai đoạn 2021 - 2025*".

2. Hiệu chỉnh tiêu đề mục 4: *"4. Sửa đổi, bổ sung mục 16, phần IV..."* thành *"4. Sửa đổi, bổ sung mục 16, phần VI..."*

3. Hiệu chỉnh tiêu đề mục 5: *"5. Sửa đổi, bổ sung mục 17, phần IV...* thành.*"5. Sửa đổi, bổ sung mục 17, phần VI..."*

Yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các ngành chức năng liên quan nghiêm túc thực hiện; trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng gửi Ban Dân tộc tổng hợp) để xem xét và chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

***Nơi nhận*:**
- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;

Báo cáo

- Các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Cơ quan thành viên BCĐ các CTMTQG tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Trường Đại học Tân Trào;
- Lưu: VT, KT (Toản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Thế Giang